TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày 27-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thạo.
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Kiểm.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công H, sinh năm 1994 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 6, xã N, huyện K (nay là tổ dân phố số 6, phường T, thị xã K), tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công C và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Đỗ Thị V và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 và bị tạm giam từ ngày 25/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

2. Lê Văn Tr, sinh năm 2001 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 6, xã N, huyện K (nay là tổ dân phố số 6, phường T, thị xã K), tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 75/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội "*Đánh bạc*" (chưa chấp hành xong); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 và bị tạm giam từ ngày 25/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

3. Nguyễn Quang T, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 6, xã N, huyện K (nay là tổ dân phố số 6, phường T, thị xã K), tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang B và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Lê Thị Th và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 và bị tạm giam từ ngày 25/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

4. Đào Đức M, sinh năm 1997 tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn V và bà Lê Thị N; có vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 và bị tạm giam từ ngày 25/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Như S, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố số 5, phường T, thị xã K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Chị Lê Thị Th, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố số 6, phường T, thị xã K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 15/12/2024, Nguyễn Công H, sinh năm 1994 và Lê Văn Tr, sinh năm 2001 đều cư trú tại thôn 6, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam ngồi chơi tại nhà Nguyễn Công H. H nói với Tr *"Giờ thế nào nhỉ"*, (ý H rủ Tr mua ma túy về sử dụng), Tr nói *"Vâng, anh bắn tiền đi"*, (ý Tr bảo H chuyển tiền cho Tr để đi mua ma túy về sử dụng). Cùng lúc này có Nguyễn Quang T, sinh năm: 1993 ở cùng thôn đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade biển kiểm soát 90AK-033xx đến nhà H chơi và nói *"Có gì không anh"*, (ý T hỏi H có sử dụng ma túy không), H trả lời *"Có chơi không thì góp hai trăm nghìn vào"*. T hiểu ý H rủ T góp số tiền 200.000đ đưa cho Tr để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, nên T đồng ý và xin số tài khoản Ngân hàng của Tr. Sau đó, H chuyển khoản số tiền 300.000đ từ số tài khoản 700027552994 Ngân hàng Shinhan Bank của Huấn đến số tài khoản 070145501979 Ngân hàng Sacombank của Tr. T gọi điện thoại qua ứng dụng zalo cho Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1994 nơi cư trú thôn Đ, xã Y, Thị xã D, tỉnh Hà Nam (là bạn làm cùng công ty) nói *"Anh đang ngồi uống bia, thiếu hai trăm nghìn, em có không cho anh mượn"*, C đồng ý, T gửi số tài khoản 070145501979 Ngân hàng Sacombank của Tr cho C để C chuyển tiền vào tài khoản của Tr. Do không có tiền trong tài khoản nên C đã nhờ Nguyễn Như S, sinh năm 1999 nơi cư trú thôn 5, xã N, huyện K, tỉnh

Hà Nam chuyển tiền hộ số tiền 200.000đ từ số tài khản 1013312322 Ngân hàng Vietcombank của S đến số tài khoản Ngân hàng của Tr. Sau khi nhận được tiền của H và T góp tiền mua ma túy, Tr gọi điện thoại cho Đào Đức M, sinh năm: 1997, nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện H, thành phố Hà Nội nói *"Anh có không, anh để cho em năm trăm"*, M nói *"có, chuyển khoản trước đi"*, Tr nói *"Vâng, anh gửi số tài khoản cho em đi"*, M gửi số tài khoản 0868397482 Ngân hàng MB bank của M cho Tr. Khi nhận được số tài khoản của M, Tr nói với T "*Cho em mượn xe, em chạy đi"*, T hiểu ý Tr mượn xe mô tô của T để đi mua ma túy về sử dụng nên đã đồng ý cho Tr mượn xe mô tô biển kiểm soát 90AK-033xx. Trên đường đi, Tr đã chuyển khoản số tiền 500.000đ từ số tài khoản 070145501979 Ngân hàng Sacombank của Tr đến số tài khoản 0868397482 Ngân hàng MB bank của M để trả tiền mua ma túy. Nhận được tiền mua ma túy của Tr, M đã gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo (M không nhớ tên tài khoản) cho một nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ ở thôn Đặng Giang, xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội để mua 07 viên ma túy Ngựa với giá 500.000đ, nam thanh niên đó đồng ý và nói vị trí để gói ma túy bán cho M ở dọc đường thuộc thôn Đặng Giang, xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, khi nào M đến lấy ma túy thì để tiền lại vị trí đó. M đi đến vị trí mà nam thanh niên bán ma túy mô tả trước đó thì thấy có 01 gói giấy bạc màu trắng, M biết đây là gói ma túy Ngựa của nam thanh niên trên bán cho M nên đã cầm gói ma túy Ngựa và để lại số tiền 500.000đ rồi đi về nhà. Khi về tới nhà, M mở gói giấy bạc ra xem thì thấy bên trong có chứa 07 viên nén màu đỏ, M biết đây là ma túy Ngựa nên đã bỏ 02 viên nén màu đỏ cho vào bên trong 01 chiếc sạc điện thoại di động có chữ max2 không có dây sạc và gói 05 viên nén màu đỏ lại để bán cho Tr. Khi đi gần đến nhà M, thì Tr gọi điện thoại cho M và nói *"Anh để ở đâu, em qua lấy"*, M trả lời *"Anh để gói ma túy ở cửa sổ ở nhà"* rồi tắt máy. Sau đó, Tr đi đến nhà M thì thấy có 01 gói giấy bạc đang để ở cửa sổ nhà M, Tr biết đây là gói ma tuý Ngựa của M bán cho Tr nên đã cầm gói ma túy Ngựa rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà H. Đến khoảng 14 giờ 25 phút cùng ngày, khi Tr về tới nhà H thì thấy H và T đang ngồi đợi ở đầu hè, Tr đi vào ngồi cùng và mở gói ma túy vừa mua được của M ra xem thì thấy bên trong có 05 viên nén màu đỏ, Tr, H, T biết đây là ma túy Ngựa. Sau đó, Tr đưa gói ma túy Ngựa cho H cầm và nói *"Anh này"*, H cầm gói ma tuý Ngựa của Tr đưa bằng tay phải và bảo Tr, T đi vào trong phòng bếp nhà H để sử dụng ma tuý. H cầm bật lửa ở đầu hè đi ra ngoài vườn trước cửa nhà lấy 01 chai nhựa màu trắng đã đục lỗ sẵn ở giữa thân chai, 01 miếng giấy bạc mang vào trong bếp rồi lấy 01 cóng hút được chế từ vỏ bút bi nhựa thành hình chữ V cắm vào lỗ thủng chai nhựa và đổ nước vào chai. Sau đó, H lấy 01 viên nén màu đỏ đặt lên miếng giấy bạc và dùng bật lửa châm hơ phía dưới miếng giấy bạc để cho viên nén cháy bốc khói bay vào miệng ống hút rồi H sử dụng ma túy bằng hình thức hút. H hút mấy hơi thì đưa chai nhựa cho Tr tiếp tục sử dụng ma túy bằng hình thức hút. Tr sử dụng xong thì đưa chai nhựa cho T sử dụng ma túy bằng hình thức hút. Quá trình Tr, T cầm chai nhựa sử dụng ma túy thì H cầm miếng giấy bạc, bên trên có 01 viên nén màu đỏ đang sử dụng dở châm lửa đốt viên nén cho Tr và T sử dụng ma túy. Khi T sử dụng ma túy xong thì đưa lại chai nhựa cho anh H cầm sử dụng. Cứ thế, H, Tr, T xoay vòng lần lượt thay nhau sử dụng ma túy, được khoảng 04 đến 05 lượt thì T đứng dậy đi ra ngoài. Còn H, Tr tiếp

tục ngồi lại sử dụng hết 04 viên nén màu đỏ thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. H đã cầm 01 viên nén màu đỏ chưa sử dụng ném vào nhà tắm tầng 1. Sau đó, lực lượng Công an đã thu giữ niêm phong vật chứng, tài sản và đưa các đối tượng về trụ sở lập biên bản xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng, tài sản thu giữ trong quá trình bắt quả tang:

- Thu tại nền nhà phòng tắm nhà Nguyễn Công H 01 viên nén màu đỏ đã bị thấm nước, được cho vào túi nilon nhỏ màu trắng kẹp viền màu đỏ niêm phong trong phong bì ký hiệu KT01.

- Thu tại nền nhà phòng bếp nhà Nguyễn Công H 01 mảnh giấy bạc màu trắng xám; 01 chiếc bật lửa bằng nhựa màu đỏ; 01 ống hút làm bằng vỏ bút bi màu đen có gắn ống kim loại màu trắng hình chữ V được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT02.

- Thu tại nền nhà phòng bếp nhà Nguyễn Công H 01 chai nhựa đã biến dạng có đục lỗ thủng đường kính khoảng 01cm giữa thân chai, phần đáy chai có dung dịch màu vàng nhạt, được chuyển sang 01 chai nhựa màu trắng nắp xanh để bảo quản chất dung dịch.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước của Nguyễn Công H 01 điện thoại di động (ĐTDĐ) nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI: 351574184192259, 356247274192258; bên trong có gắn thẻ sim Viettel, trên thẻ sim có in dãy số: 8984048000077302719.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước của Lê Văn Tr 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu hồng, số Seri: F4GT78SMHG70, số máy: MNAF2LL/A; bên trong có gắn thẻ sim Viettel, trên thẻ sim có in dãy số: 8984048000921556343.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước của Nguyễn Quang T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Seri: F2LXX614KPHD, số máy: MT5W2LL/A; bên trong có gắn thẻ sim Viettel, trên thẻ sim có in dãy số: 8984048841004505464.

- Tạm giữ của Nguyễn Quang T 01 xe mô tô biển kiểm soát 90AK-033xx, nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh, đen, vàng, số máy: JK14E-0402785, số khung: RLHJK1400RZ410661.

Trên cơ sở tài liệu điều tra thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đào Đức M. Tiến hành khám xét khẩn cấp, truy tìm vật chứng đối với chỗ ở của Đào Đức M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng thu giữ:

- Thu tại nền đất trước cổng nhà ở của Đào Đức M 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 06 viên nén màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01.

- Thu trong góc trong ngăn bàn uống nước nhà ở của Đào Đức M 01 sạc điện thoại di động có chữ max2 không có dây sạc, mở ra bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong mỗi gói đều chứa 06 viên nén màu đỏ, 01 túi nilon màu tím, mở ra bên trong có chứa 02 viên nén màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu TT01.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước của Đào Đức M 01 ĐTDĐ nhãn hiệu iphone, màu vàng nhạt, mặt sau bị nứt vỡ, số IME1: 350905826742435; IMEL2: 350905826742609.

Tại bản Kết luận giám định số: 1003/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

"+ Viên nén trong phong bì ký hiệu KT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,100g (không phẩy một trăm gam) loại: Methamphetamine.

+ Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,565g (không phẩy năm trăm sáu mươi lăm gam) loại: Methamphetamine.

+ Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu TT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,356g (một phẩy ba trăm năm mươi sáu gam) loại: Methamphetamine.

+ 01 chiếc bật lửa gas màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 chiếc ống hút làm bằng vỏ bút bi màu đen một đầu gắn ống kim loại màu trắng trong phong bì ký hiệu KT02 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Methamphetamine".

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 10/02/2025 của Hội đồng định giá UBND thị xã Kim Bảng, kết luận: *"01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90AK-033.29, nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh, đen, vàng, số máy: JK14E-0402785, số khung: RLHJK1400RZ410661, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 02/2025 có giá trị 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)".*

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSKB ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Công H, Lê Văn Trg, Nguyễn Quang T về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Đào Đức M về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo H, Tr, T. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo M:

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công H từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Tr từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, tổng hợp hình phạt 01 năm tù của Bản án số 75/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với hình phạt của bản án này, buộc Tr phải chấp hành hình phạt chung từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù, được trừ thời gian đã bị tạm giữ.

- Bị cáo Nguyễn Quang T từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Đào Đức M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả lại sau

giám định, 01 chiếc sạc điện thoại di động có chữ max^2, 01 miếng giấy bạc, 01 chiếc bật lửa cùng bao gói mẫu vật và 01 ống hút, 02 chai nhựa. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 90AK-033xx và 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung. Truy thu của bị cáo M số tiền 500.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Công H, Lê Văn Tr, Nguyễn Quang T, Đào Đức M đều khai nhận toàn bộ các hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố; các bị cáo đều nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Lê Thị Th trình bày: Chị là vợ của bị cáo Nguyễn Quang T, chị và bị cáo Tn cùng sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 90AK-033xx. Ngày 15/12/2024 bị cáo T tự ý lấy chiếc xe mô tô này đi nhưng chị không biết việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, nay chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe nêu trên cho chị để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Công H, Lê Văn Tr, Nguyễn Quang T, Đào Đức M tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, tại nhà của Nguyễn Công H ở thôn 6, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam (nay là tổ dân phố số 6, phường T, thị xã K, tỉnh Hà Nam), Nguyễn Công H rủ Lê Văn Tr và Nguyễn Quang T góp tiền mua ma túy về sử dụng. Sau đó Nguyễn Công H góp số tiền 300.000đ, Nguyễn Quang T góp số tiền 200.000đ và T giao xe mô tô biển số 90AK-033xx cho Lê Văn Tr đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. Ngày 15/12/2024 tại thôn H, xã Q, huyện H, thành phố Hà Nội, Đào Đức M đã bán trái phép 05 viên nén Methamphetamine có khối lượng khoảng 0,500g cho Lê Văn Trư và M cất giấu trái phép khối lượng 1,921 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng Methamphetamine M đã bán và cất giấu để bán kiếm lời là 2,421 gam. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Công H sử dụng nhà

ở của H làm địa điểm, chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để H, Tr và T cùng sử dụng hết 04 viên nén màu đỏ bằng hình thức hít. Khi bị kiểm tra phát hiện, H đã ném 01 viên nén màu đỏ chưa sử dụng có khối lượng 0,100g Methamphetamine vào nhà tắm thì bị lực lượng Công an xã Nhật Tân bắt quả tang, thu giữ.

Tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma tuý của Nhà nước, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh cũng như gây mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Công H, Lê Văn Tr, Nguyễn Quang T đã phạm vào tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; hành vi của Đào Đức M đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về vai trò: Trong vụ án này, Nguyễn Công H là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, phương tiện nên giữ vai trò thứ nhất; Lê Văn Tr và Nguyễn Quang T giữ vai trò đồng phạm về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Đào Đức M có vai trò độc lập về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

[3.2] Về nhân thân: Bị cáo Lê Văn Tr đang có 01 tiền án về tội "*Đánh bạc*". Các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Quang T, Đào Đức M đều chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Văn Tr phải chịu 01 tình tiết tăng nặng "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo H, T, M đều không phải chịu tình tiết nào.

[3.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo H có bà nội được tặng Huy chương Kháng chiến; bị cáo Tr đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên H và Tr được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Đối với bị cáo Tr do đang phải chấp hành hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm của Bản án số 75/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam về tội "*Đánh bạc*", do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, vì vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án này để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy cả bốn bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[6.1] Đối với toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 chiếc sạc điện thoại di động có chữ max^2, 01 miếng giấy bạc, 01 chiếc bật lửa, 01 ống hút, 02 chai nhựa là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung màu đen thu giữ của Nguyễn Công H, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu hồng thu giữ của Lê Văn Tr, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu trắng thu giữ của Nguyễn Quang T, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone, màu vàng nhạt, mặt sau bị nứt vỡ thu giữ của Đào Đức M là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6.3] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh, đen, vàng, biển số 90AK-033xx mặc dù là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Nguyễn Quang T và chị Lê Thị Th, tuy nhiên bị cáo T phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, chiếc xe máy là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do vậy Hội đồng xét xử cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Nếu chị Th có yêu cầu bồi thường thiệt hại do bị cáo T dùng xe máy vào việc phạm tội dẫn đến bị tịch thu tài sản, thì chị Th có quyền khởi kiện đối với bị cáo T bằng một vụ án dân sự theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[6.4] Ngoài ra, cần buộc bị cáo Đào Đức M phải nộp số tiền 500.000 đồng là tiền có được do phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Mạnh C là người cho Nguyễn Quang T vay 200.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Mạnh C là bạn làm cùng công ty với T. Ngày 15/12/2024 T có gọi điện qua ứng dụng zalo hỏi vay số tiền 200.000 đồng để trả tiền uống bia. Do không có tiền trong tài khoản nên anh C đã nhờ anh Nguyễn Như S chuyển tiền cho T số tiền 200.000 đồng từ số tài khoản 1013312322 Ngân hàng Vietcombank của S đến số tài khoản 070145501979 Ngân hàng Sacombank có tên LE VAN TR. Anh C và anh S không biết mục đích T vay tiền để mua ma túy sử dụng. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kim Bảng không xử lý đối với anh C và anh S là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Công Huấn, Lê Văn Trường, Nguyễn Quang Toàn; căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huấn và căn cứ thêm khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trường. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Đức Mạnh. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án:

1. Về hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công H, Lê Văn Tr, Nguyễn Quang T phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*". Bị cáo Đào Đức M phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 16/12/2024.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Tr 08 (tám) năm tù, tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù của Bản án số 75/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, buộc bị cáo Lê Văn Tr phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 16/12/2024, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023 theo Bản án số 75/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 16/12/2024.

- Xử phạt bị cáo Đào Đức M 03 (ba) năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 16/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu huỷ: Các vật chứng niêm phong trong 04 phong bì đều số 1003/KTHS, mẫu vật hoàn trả KT01, KT02, KX01, TT01, đều có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 chai nhựa màu trắng tại phần nắp có dán giải niêm phong ký hiệu KT03; 01 chai nhựa màu trắng, bên trong chứa dung dịch màu vàng, tại phần nắp có dán giải niêm phong ký hiệu KT04.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các vật chứng gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade màu xanh, đen, vàng, BKS 90AK-033xx, số máy: JK14E-0402785, số khung: RLHJK1400RZ410661 (xe cũ, đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng nhạt, mặt sau bị nứt vỡ (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen, bên trong có gắn thẻ sim Viettel (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu hồng, bên trong có gắn thẻ sim Viettel (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu trắng, bên trong có gắn thẻ sim Viettel (điện thoại cũ, đã qua sử dụng).

(Tình trạng, đặc điểm của các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kim Bảng với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kim Bảng).

- Buộc bị cáo Đào Đức M phải nộp số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Công H, Lê Văn Tr, Nguyễn Quang T, Đào Đức M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thị xã Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo